

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 166/2018/HSST.

Ngày: 27 - 9 - 2018.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quý + Ông Lương Văn Duôi.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thức – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2018/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lò Việt H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Lò Văn K (*Đã chết*) và bà Cầm Thị Tân L (*Đã chết*); bị cáo có vợ là: Quàng Thị T (*Đã ly hôn*); tiền án, tiền sự : Không. Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 20/5/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Cà Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Bản T, xã C P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 10/12; con ông: Cà Văn M – SN: 1969 và bà Cà Thị X – SN: 1969; bị cáo có vợ là Cà Thị C – SN: 1992 và có 02 con (*Lớn 09 tuổi, nhỏ 02 tuổi*); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 20/5/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/5/2018, tại khu vực bản Ta Ngần, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang đối tượng Lò Việt H (*SN: 1979, trú tại: Bản T – C – Thuận Châu - Sơn La*) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói ni lon màu xanh bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng và ½ viên nén hình trụ tròn màu hồng (Theo đối tượng Lò Việt H khai nhận là Heroin và ma túy tổng hợp);

- 01 chiếc đồng hồ màu xám bạc, dây kim loại, nhãn hiệu MOVADO, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe SH 125i, BKS: 26B2 – 238.98, đã qua sử dụng.

Căn cứ vào lời khai ban đầu của Lò Việt H về nguồn gốc ma túy bị bắt giữ là do mua hộ đối tượng Cà Văn H (SN: 1991; trú tại: Bản T, xã C P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La). Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bắt khẩn cấp đối tượng Cà Văn H để điều tra làm rõ.

Kết quả cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của đối tượng Lò Việt H có khối lượng là 0,15 gam, đánh ký hiệu H1 sử dụng toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định.

Kết quả cân tịnh ½ viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ của đối tượng Lò Việt H có khối lượng là 0,05 gam, đánh ký hiệu H2 sử dụng toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 625/KLMT ngày 24/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu H1 là chất ma túy, loại chất Heroin, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,15 gam; Mẫu vật gửi giám định ký hiệu H2 là chất ma túy, Loại chất Methamphetamine; Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La các bị can Lò Việt H và Cà Văn H đã khai nhận như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/5/2018, Lò Việt H một mình đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện Thuận Châu thì gặp Cà Văn H cũng là người đang điều trị cai nghiện ma túy. Khi gặp nhau thì Cà Văn H nói với Lò Việt H “ Tớ uống thuốc xong về nhà anh, em đưa tiền cho anh đi chuộc đồng hồ cho em và tìm mua ma túy để anh em mình sử dụng ” và được Lò Việt H đồng ý. Sau khi cả hai uống thuốc Methadone xong thì Cà Văn H điều khiển xe máy BKS: 26B2 – 238.98 chở theo Lò Việt H về nhà Lò Việt H tại bản, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tại đây Cà Văn H đã đưa Lò Việt H 280.000đ (Hai trăm tám mươi ngàn đồng) để Lò Việt H đi chuộc lại chiếc đồng hồ mà Cà Văn H đã đưa Lò Việt H mang đi cầm cố ngày 17/5/2018 để lấy ma túy với giá 200.000đ, số tiền còn lại thì Cà Văn H bảo Lò Việt H dùng để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Lò Việt H cầm tiền rồi mượn xe máy của Cà Văn H đi đến nhà một người phụ nữ dân tộc Thái tên là D tại tiểu khu 01, thị trấn Thuận Châu, khi gặp D thì Lò Việt H dùng 200.000đ chuộc lại chiếc đồng hồ do chính Lò Văn H cầm cố ngày 17/5/2018 để lấy ma túy, số 80.000đ còn lại thì Lò Việt H đưa cho Dĩnh để mua một ít Heroin và ½ viên hồng phiến. Sau khi lấy lại đồng hồ và mua ma túy của Dĩnh thì Lò Việt H cầm số ma túy được gói bằng

mảnh ni lon màu xanh ở tay trái rồi điều khiển xe máy về nhà. Tuy nhiên khi Lò Việt H vừa đến trước cổng nhà mình thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, thu giữ số vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 127/CT - VKS ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố các bị can Lò Việt H và Cà Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố các bị cáo Lò Việt H và Cà Văn H, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 – các điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51- Điều 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Lò Việt H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 15 đến 18 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 – điểm s khoản 1 Điều 51 - Điều 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 12 đến 15 tháng tù.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đối với 02 bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 - khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ số vật chứng gồm: 01 mảnh ni lon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước vật chứng là 01 chiếc đồng hồ, nhãn hiệu MAVADO đã qua sử dụng của bị cáo Cà Văn H.

* Chấp nhận việc xử lý vật Chứng của cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe máy BKS: 26B2 – 238.98 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lò Thị V Em vợ bị cáo Cà Văn H).

Tại phiên tòa bị cáo Lò Việt H có ý kiến: Thừa nhận ngày 20/5/2018 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ 0,15 gam Heroin và 0,05 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân, nguồn gốc ma túy bị bắt giữ là do bị cáo đi mua hộ bị cáo Cà Văn H để được sử dụng cùng. Nay bị cáo đã biết tội mong được Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Cà Văn H có ý kiến: Thừa nhận ngày 20/5/2018 đã đưa bị cáo Lò Việt H 280.000đ để chuộc lại chiếc đồng hồ do trước đó đã đưa Lò Việt H cầm cố vào ngày 17/5/2018 và sử dụng số tiền còn lại để mua ma túy cho cả 02 cùng nhau sử dụng. Nay bị cáo đã biết tội mong được Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 20/5/2018, bị cáo Lò Việt H bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (0,15 gam Heroin và 0,05gam Methamphetamine) với mục đích sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào lời khai của bị cáo Lò Việt H cùng như sự thừa nhận của bị cáo Cà Văn H về nguồn gốc số ma túy bị bắt giữ là do bị cáo Cà Văn H đưa tiền cho bị cáo Lò Việt H đi về mua về để cùng nhau sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là những người có hiểu biết pháp luật, nhận thức rõ hành vi mua, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Kết luận giám định về vật chứng là ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lò Việt H và Cà Văn đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi; Hành vi các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Cụ thể hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước là xâm hại đến chính sức khỏe của các bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển . . . trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Các bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ các bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Trong vụ án 02 bị cáo đồng phạm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, trong đó bị cáo Cà Văn H là người khởi xướng, bỏ tiền, phương tiện để bị cáo Lò Việt H trực tiếp đi mua ma túy cùng nhau sử dụng; Đối với bị cáo Lò Việt H vì muốn có ma túy thỏa mãn cơn nghiện mà đã trực tiếp cầm tiền của bị cáo Cà Văn H đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự; để đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án khi quyết định hình phạt.

[6] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào kết quả xác minh xác định các bị cáo đều không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Tình tiết tăng nặng: Không.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn. Nên được áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với bị cáo Lò Việt H tại thời điểm bị bắt đã thành khẩn khai ra đồng phạm Cà Văn H, ngoài ra bị cáo có ông Ngoại là Cầm Vĩnh T được Hội đồng nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nên còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “ *Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan Điều tra phát hiện tội phạm* ” và tình tiết người phạm tội có “ *Có ông ngoại là người có công với cách mạng* ” theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Các bị cáo trước khi phạm tội đều là những người nghiện ma túy. Với bị cáo Lò Việt Hùng vào năm 2002 đã bị kết án về tội sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng cũng cần xem xét là những tình tiết về nhân thân của mỗi bị cáo khi định hình phạt.

[10] Xử lý vật chứng:

- Vật chứng là 0,15 gam Heroin và 0,05 gam Methamphetamine là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời là vật nhà nước cấm lưu hành. Tuy nhiên đã sử dụng hết trong quá trình giám định, do vậy không đặt ra vấn đề xử lý.

- Vật chứng là 01 mảnh ni lon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự – khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Để tuyên tiêu hủy.

- Vật chứng là chiếc đồng hồ nhãn hiệu MOVADO. Kết quả điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Cà Văn H đều khai nhận đã đưa cho bị cáo Lò Việt H cầm cố để lấy ma túy về cho cả hai sử dụng, tình tiết này được bị cáo Lò Việt H thừa nhận. Do vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự – khoản 1 Điều 47

Bộ luật hình sự; Đề tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước vật chứng là chiếc đồng hồ nêu trên.

- Đối với vật chứng là chiếc xe máy BKS: 26B2 – 238.98 cơ quan Điều tra đã trả cho chị Lò Thị V (*Em vợ bị cáo Cà Văn H*). Căn cứ vào kết quả điều tra xác định khi cho bị cáo Cà Văn H mượn xe chị V không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó việc xử lý vật chứng nêu trên của cơ quan Điều tra là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự – khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[11] Đối với nguồn gốc 0,15 gam Heroin và 0,05 gam Methamphetamine bị bắt giữ, theo bị cáo Lò Việt H khai do mua tại nhà người phụ nữ tên D - Tiểu khu 01, thị trấn Thuận Châu. Kết quả điều tra xác định: Tại địa chỉ trên có một người phụ nữ họ tên: Lò Thị D, SN: 1979, tuy nhiên khi cho đối chất với bị cáo Lò Việt H thì đối tượng D không thừa nhận việc cầm cố đồng hồ cũng như bán ma túy cho bị cáo Lò Việt H. Xét ngoài lời khai của bị cáo Lò Việt H ra thì không còn chứng cứ gì khác chứng minh. Do vậy cơ quan Điều tra không có căn cứ xử lý đối tượng.

[12] Đối với lời khai của bị cáo Lò Việt H về tình tiết ngày 17/5/2018 có đến nhà đối tượng D cầm cố chiếc đồng hồ của bị cáo Cà Văn H lấy 200.000đ Heroin để cùng nhau sử dụng. Xét kết quả đối chất giữa bị cáo Lò Việt H với đối tượng D, thì đối tượng D không thừa nhận và ngoài ra cũng không thu giữ được vật chứng là ma túy để chứng minh. Do vậy không đủ cơ sở xử lý các bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/5/2018.

[13] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[14] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 – các điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 - Điều 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Lò Việt H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Việt H 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 20/5/2018 (*Ngày bắt giữ bị cáo*).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 – điểm s khoản 1 Điều 51 - Điều 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Cà Văn H 13 (*Mười ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 20/5/2018 (*Ngày bắt giữ bị cáo*).

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 – khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh – đỏ.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc đồng hồ màu xám bạc, dây kim loại, nhãn hiệu MOVADO, đã qua sử dụng.

3. Án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Báo cho các bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kỳ Việt